

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LÂM HÀ  
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 84/2023/HS-ST  
Ngày: 07/8/2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM HÀ, TỈNH LÂM ĐỒNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Trịnh Đoàn Hạnh Trang**

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà **Trần Thị Hằng**

**Bà Ngô Thị Luân**

**- Thư ký phiên tòa:** Ông **Lê Văn Cương** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà tham gia phiên tòa:**  
**Bà Trần Duy Hoàng Thao** - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 79/2023/TLST-HS ngày 10 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 81/2023/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Nguyễn Văn N**, sinh ngày: 10/01/1986; Tại: Hải Dương; Nơi thường trú: Thôn T X, xã Đ K, huyện Th M, tỉnh H D; Nơi ở hiện tại: Thôn L V A, xã L X, huyện Đ D, tỉnh L Đ; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 6/12; Giới tính: N; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt N; Con ông Nguyễn Văn V (đã chết) và bà Nguyễn Thị L, sinh năm: 1955; Có vợ là Lê Thị B, sinh năm: 1987 và 02 người con sinh năm 2006 và 2012;

Tiền án: Tại Bản án số 57/2021/HS-ST ngày 07/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Th M, tỉnh H D xử phạt 13 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Chấp hành xong hình phạt ngày 14/7/2022.

Tiền sự: Không;

Nhân thân: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 114/QĐ ngày 10/9/2019 của Công an huyện B G, tỉnh H D xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, hình thức phạt tiền 1.500.000đồng;

Bị cáo Nguyễn Văn N bị tạm giam từ ngày 10/4/2023 đến nay; Có mặt.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Chị **Lê Thị B**, sinh năm: 1987

Địa chỉ: Thôn L V A, xã L X, huyện Đ D, tỉnh L Đ; Có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên vào chiều ngày 10/4/2023, Nguyễn Văn N, sinh năm 1986, hiện trú tại Thôn L V A, xã L X, huyện Đ D, tỉnh L Đ điều khiển xe mô tô hiệu Honda Wave Alpha, màu xanh đen bạc, BKS 34F1 – 237.19 đến khu vực Chợ Thăng Long thuộc tổ dân phố Đ A 1, thị trấn NB, huyện L H, tỉnh L Đ gặp một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) mà trước đây N đã có lần nhờ mua ma túy hộ, N nhờ người này mua giúp ma túy với số tiền 350.000đồng (Ba trăm năm mươi nghìn đồng) để N sử dụng thì được người này đồng ý. Người này cầm tiền và hẹn N chờ tại khu vực nghĩa trang thuộc tổ dân phố Đ A 2, thị trấn N B, huyện L H để nhận ma túy.

Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, tại địa điểm hẹn N được người này giao cho 01 gói ma túy, N cầm trong tay phải rời đi tìm nơi để sử dụng thì bị lực lượng Công an kiểm tra và bắt quả tang đang cầm gói ma túy trong tay. Thu giữ: 01 bọc giấy bạc màu vàng bên trong có chứa chất cục bột màu trắng được niêm phong theo quy định, 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Wave Alpha, màu xanh đen bạc, biển kiểm soát 34F1 – 237.19, số máy HCT2E7329710, số khung RLHHC1251FY330135.

Tại kết luận số 421/KL-KTHS ngày 14/4/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận: Mẫu cục bột đựng trong một gói giấy bạc được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1415g (không phải một bốn một năm gam) loại Heroine, có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định chất ma túy và tiền chất.

Tại bản cáo trạng số 86/CT-VKS ngày 06/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng đã truy tố Nguyễn Văn N ra trước Tòa án

nhân dân huyện Lâm Hà đề xét xử về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành toàn bộ vi phạm tội như cáo trạng Viện kiểm sát truy tố, không khiếu nại hay thắc mắc gì về nội dung bản cáo trạng.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn N về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N từ 24 tháng đến 30 tháng tù.

Đối với xe mô tô hiệu Honda Wave Alpha, BKS 34F1 – 237.19 được xác định là của của chị Lê Thị B là vợ của bị cáo Nguyễn Văn N. Việc N sử dụng chiếc xe trên để đi mua ma túy thì chị Băng không biết nên đề nghị xem xét trả lại cho chị Băng.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy một phong bì niêm phong đựng ma túy.

Buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Lâm Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì và không khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 10/4/2023, tại khu vực nghĩa trang thuộc tổ dân phố Đ A 2, thị trấn N B, huyện L H, tỉnh Lâm Đồng Công an huyện Lâm Hà bắt quả tang bị cáo Nguyễn Văn N có hành vi cất giấu, tàng trữ trên người 01 gói ma túy do bị cáo mua trước đó nhằm mục đích sử dụng. Tại kết luận số 421/KL-KTHS ngày 14/4/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an

tính Lâm Đồng kết luận: Mẫu cục bột đựng trong một gói giấy bạc được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1415g (không phẩy một bốn một năm gam) loại Heroine, có tên khoa học là Diacetylmorphine. Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với bản cáo trạng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, tang vật thu giữ, lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và những tài liệu chứng cứ khác được phản ánh trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo N phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo được thực hiện với lỗi cố ý, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, tác động xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội. Ma túy là loại độc dược, có nhiều tác hại đối với người sử dụng và còn là nguyên nhân gây ra những căn bệnh truyền nhiễm nguy hiểm khác. Đồng thời, cũng là nguyên nhân nảy sinh nhiều loại tội phạm khác trong xã hội. Chính vì vậy nhà nước ta nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy.

Xét nhân thân của bị cáo là người có nhân thân xấu đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính và đã bị kết án đều về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, tính đến ngày bị cáo phạm tội mới thì bị cáo chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bản thân bị cáo là người nghiện ma túy lẽ ra bị cáo phải ý thức được tác hại nặng nề của ma túy đối với xã hội nhưng ngược lại bị cáo lại không thể cai nghiện và tiếp tục phạm tội. Vì vậy, cần phải xét xử các bị cáo thật nghiêm khắc, cách ly các bị cáo khỏi đời sống cộng đồng một thời gian để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo biết sống tuân thủ pháp luật và răn đe phòng ngừa chung.

[3] Đối với xe mô tô hiệu Honda Wave Alpha, BKS 34F1 – 237.19 được xác định là của chị Lê Thị B là vợ của bị cáo. Xét thấy, tại phiên tòa chị Bằng khẳng định chiếc xe trên là xe của chị Bằng và khi bị cáo sử dụng chiếc xe trên để đi mua ma túy thì chị Bằng không biết, chị Bằng yêu cầu được nhận lại xe này để có phương tiện đi lại làm ăn nên cần trả lại xe mô tô hiệu Honda Wave Alpha, BKS 34F1 – 237.19 cho chị Bằng là phù hợp.

[4] Đối với người đàn ông mua giúp ma túy cho bị cáo, hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Hà tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 ngoài hình phạt chính ra bị cáo còn có thể bị phạt tiền. Xét thấy, hiện nay gia đình bị cáo đang ở trọ, không có việc làm ổn định, có hoàn cảnh bị cáo khó khăn nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Xử lý vật chứng: Tang vật của vụ án do Cơ quan điều tra thu giữ bàn giao sang Chi cục thi hành án là: 01 phong bì niêm phong đựng ma túy nhà nước cấm lưu hành tuyên tịch thu tiêu hủy.

[7] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn N 24 (Hai bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 10/4/2023.

2. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 tuyên:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong đựng ma túy.

Hoàn trả xe mô tô hiệu Honda Wave Alpha, BKS 34F1 – 237.19 cho chị Lê Thị B.

*(Tất cả có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/7/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng).*

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp và quản lý án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn N phải nộp 200.000đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (07/8/2023) bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo (*người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chỉ được kháng cáo phần có liên quan*) để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKS, CA huyện Lâm Hà;
- Chi cục THADS huyện Lâm Hà;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu HS - BP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

**Trịnh Đoàn Hạnh Trang**